

## TÓM TẮT TÁC PHẨM VĂN XUÔI LỚP 12

***Tóm tắt truyện Vợ chồng A Phủ – Tô Hoài ( in trong tập Truyện Tây Bắc, 1953) :***

Vợ chồng A phủ kể về đôi vợ chồng người H' Mông ở vùng Tây Bắc. My là một cô gái xinh đẹp có tài thổi sáo. Trai bản nhiều người mê và My đã có người yêu . Dù cha Mị nợ thống lí Pá Tra một món tiền lớn, chưa trả nổi, hằng năm phải trả lãi cả một nương ngô nhưng Mị kiên quyết không lấy A Sử -con trai thống lý Pá Tra- để xoá nợ. Nhưng một đêm xuân, Mị bị A Sử lừa, bắt về trình ma nhà nó. Tiếng gọi là làm vợ A Sử nhưng Mị bị đối xử thậm tệ.

Ban đầu, Mị định tự tử nhưng vì thương cha đành cam chịu sống trong đau khổ, câm lặng “lùi lùi như con rùa nuôi trong xó cửa”.

\*

Ngày Tết lại về, Mị lén uống rượu một mình. Không khí vui nhộn, nhất là tiếng sáo gọi bạn tình đã giúp Mị nhớ lại những ngày trước, khơi dậy ở Mị khát vọng tình yêu hạnh phúc. Mị vào buồng, định thay váy áo đi chơi thì bị A Sử bắt trói đứng vào cột nhà, bằng cả thúng dây đay, cả tóc Mị. Trong cơn chập chờn mê tỉnh, Mị vẫn thả hồn theo các cuộc chơi. Đến lúc thích chí vùng bước đi mới biết toàn thân bị trói chặt, đau buốt.

Cũng đêm đó, A Phủ, một thanh niên mồ côi nhưng khoẻ mạnh, can trường, đã đánh A Sử, vì bất bình trước trò xác xược của hắn ta. A Phủ bị làng bắt về xử tội và trở thành người ở trong nhà Pá Tra để trừ nợ.

\*

Một mùa đông giá rét, rừng đói, hồ báo từng đàn ra phá nương, bắt bò ngựa. A Phủ vì mãi mê bẫy nhím nên đã để hồ bắt mất một con bò. A Phủ bị thống lí Pá Tra bắt trói đứng vào một cây cột, suốt mấy ngày đêm- chờ khi nào A Sử bắn được hồ mới tha.

Lúc ấy, tuy Mị đã trở thành một con người dờ dẩn, vô cảm nhưng khi nhìn thấy hai dòng nước mắt của A Phủ lặng lẽ rơi trên hai hóm má xám đen vì kiệt sức, tuyệt vọng, Mị động lòng thương người cùng cảnh ngộ. Sau một hồi suy nghĩ, Mị đã cắt dây trói cho A Phủ. Rồi, Mị vụt chạy theo anh ta.

\*

Cả hai băng rừng sang Phiêng Sa, trở thành vợ chồng. Quân Pháp tràn tới, dân làng hoang mang lo sợ. A Châu, cán bộ Đảng đã tìm đến xây dựng phong trào và kết nghĩa anh em với A Phủ. A Phủ đã trở thành tiểu đội trưởng du kích, cùng với Mị và đồng đội tích cực tham gia chống Pháp và tay sai bảo vệ quê hương.

### ***Tóm tắt VỢ NHẬT (1955) – Kim Lân (in trong tập Con có xấu xí, 1962)***

Giữa lúc xóm ngụ cư xơ xác, tiêu điều trong nạn đói đầu năm 1945, vào một buổi chiều tà, Tràng- một người nông dân nghèo, luống tuổi, thô kệch, lại dở hơi- dẫn một người phụ nữ về nhà.

Vì đang lâm cảnh ngộ đói rách cùng đường nên chỉ qua vài lần gặp gỡ với một vài câu nói đùa, rồi cầm đầu ăn một chặp hết bốn bát bánh đúc do Tràng “chiêu đãi”, người phụ nữ này ưng thuận theo không anh về nhà

Mẹ Tràng (bà cụ Tứ) đón nhận người con dâu trong tâm trạng vừa buồn vừa mừng, vừa lo âu, vừa hi vọng nhưng không hề tỏ ra rề rúng người phụ nữ đã theo không con mình.

Đêm tân hôn của họ diễn ra trong không khí chết chóc, tủi sầu từ xóm ngụ cư vọng tới

Sáng hôm sau, một buổi sáng mùa hạ, nắng chói lói. Bà cụ Tứ và cô dâu mới xăm xắn dọn dẹp, quét tước trong ngoài. Trước cảnh ấy, Tràng cảm thấy mình gấn bó và có trách nhiệm với cái nhà của mình và thấy mình nên người, trông người vợ đúng là một người phụ nữ hiền hậu đúng mực, không còn vẻ gì chao chát chỏng lỏn như lần đầu gặp nhau. Bà cụ Tứ hồ hởi đãi hai con vài bát cháo loãng và một nồi chè cám.

Qua lời kể của người vợ, Tràng dần dần hiểu được Việt Minh và trong óc Tràng hiện lên hình ảnh đám người đói kéo nhau đi phá kho thóc Nhật, phía trước là một lá cờ đỏ bay phất phới.

### ***Tóm tắt RỪNG XÀ NU ( 1965)- Nguyễn Trung Thành***

Truyện kể về một làng ở Tây Nguyên- làng Xô Man- nằm giữa cánh rừng xà nu bạt ngàn, đang từng ngày hứng chịu những trận những trận đại bác của đồn giặc.

Chuyện chính thức bắt đầu bằng việc Tnú trở về thăm làng sau ba năm tham gia lực lượng Giải phóng quân. Thằng bé Heng dẫn đường cho Tnú vì đường vào làng nay đã bố phòng nghiêm ngặt: hầm chông, hố chông, dàn thò chằng chịt....

Đêm đó, Tnú ăn cơm và ở lại nhà cụ Mết. Cả làng tụ họp, Dít kiểm tra giấy phép xong, cụ Mết tự hào kể lại cho mọi người nghe trang sử đấu tranh đồng khởi của làng, gắn bó sâu sắc với cuộc đời Tnú.

\*

Hồi ấy, Mỹ- Diệm khủng bố dữ dội, nhưng làng vẫn bí mật nuôi giấu cán bộ (anh Quyết). Tuy còn nhỏ tuổi, Tnú và Mai được giao làm liên lạc cho anh Quyết, rồi được anh Quyết dạy chữ.

Một lần, trong chuyến đưa thư của anh Quyết lên huyện, Tnú bị địch phục bắt, bị tra tấn nhưng anh nhất quyết không khai báo. Ở tù ba năm, Tnú vượt ngục trở về làng thay anh Quyết lãnh đạo buôn làng tích cực chuẩn bị vũ trang khởi nghĩa và kết hôn cùng Mai.

Tin làng Xô Man chuẩn bị vũ khí chờ thời cơ nổi dậy đến tai giặc. Thằng Dục đưa lính đến lùng sục vây ráp. Cụ Mết, Tnú, cùng thanh niên lánh vào rừng. Không bắt được Tnú, bọn giặc bắt Mai với đứa con nhỏ chưa đầy tháng của hai người đánh đập dã man.

Từ vị trí ẩn nấp, Tnú chứng kiến cảnh vợ con bị giặc hành hạ, Tnú nhảy xổ vào cứu vợ con, rồi bị chúng bắt, Mai và đứa con chết. Bọn giặc tẩm nhựa Xà nu đốt mười đầu ngón tay anh để khùng bố tinh thần dân làng.

Tnú kiên cường chịu đựng quyết không kêu la. Có tiếng động chung quanh, Tnú hét lên một tiếng, dân làng đồng thanh, nhất tề nổi dậy, thằng Dục và tiểu đội ác ôn đã bị cụ Mết và thanh niên diệt gọn. Làng Xô Man đồng khởi thắng lợi. Tnú gia nhập Giải phóng quân. Anh dũng cảm lập chiến công, được cấp chỉ huy cho về phép thăm làng một đêm.

Sáng hôm sau, Cụ Mết, Dít tiễn anh lên đường. Họ chia tay nhau ở đôi xà nu, cạnh con nước lớn.

### ***Tóm tắt truyện Những đứa con trong gia đình – Nguyễn Thi (2/1966)***

Chuyện kể về hai chị em Chiến – Việt, những đứa con trong một gia đình có nhiều mất mát, đau thương: cha bị Pháp chặt đầu hồi chín năm, mẹ vừa bị đại bác Mỹ bắn chết. Khi hai chị em Chiến – Việt trưởng thành, cả hai đều giành nhau tòng quân. Nhờ sự đồng tình của chú Năm, cả hai đều được nhập ngũ và ra trận.

Trong trận đánh ác liệt tại một khu rừng cao su, Việt diệt được một xe bọc thép đầy Mỹ và sáu tên Mỹ lẻ nhưng anh cũng bị thương nặng, lạc đồng đội, một mình nằm lại chiến trường khi còn ngổn ngang dấu vết của đạn bom và chết chóc. Việt ngất đi, tỉnh lại nhiều lần. Mỗi lần tỉnh lại, Việt hồi tưởng về gia đình, về những người thân yêu như mẹ, Chú Năm, chị Chiến... .

Đoạn trích thể hiện lần tỉnh dậy thứ tư của Việt trong đêm thứ hai. Tuy mắt không nhìn thấy gì, tay chân đau buốt, tê cứng nhưng Việt vẫn trong tư thế sẵn sàng

chiến đấu và cố gắng từng tí một lê về phía có tiếng súng của quân ta vì phía đó “là sự sống”.

Việt hồi tưởng lại những sự việc xảy ra từ sau ngày má mất. Cả hai chị em đều háo hức tòng quân, nhưng Chị Chiến nhất định giành đi trước vì cho rằng Việt chưa đủ 18 tuổi. Đến đêm mít tin, Việt nhanh nhẩu ghi tên mình trước. Chị Chiến chậm chân và “bật mí” chuyện Việt chưa đầy 18 tuổi. Nhờ chú Năm đứng ra xin giúp, Việt mới được tòng quân. Đêm hôm ấy, chị Chiến bàn bạc với Việt về mọi việc trong nhà. Việt răm rắp chấp nhận mọi sự sắp đặt của chị Chiến, vì Việt thấy chị Chiến nói giống má quá chừng.

Sáng hôm sau, hai chị em khiêng bàn thờ má sang gửi nhà chú Năm. Việt cảm thấy lòng mình “thương chị lạ”.

Sau ba ngày đêm, đơn vị đã tìm thấy Việt. Anh được đưa về điều trị tại một bệnh viện dã chiến; sức khoẻ hồi phục dần. Anh Tánh giục Việt viết thư cho chị kể lại chiến công của mình. Việt rất nhớ chị, muốn viết thư nhưng không biết viết như thế nào vì Việt cảm thấy chiến công của mình chưa thấm gì so với thành tích của đơn vị và mong ước của má.

### ***TÓM TẮT CỐT TRUYỆN CHIẾC THUYỀN NGOÀI XA (1983, NGUYỄN MINH CHÂU)***

Theo yêu cầu của trưởng phòng, nghệ sĩ nhiếp ảnh Phùng đến một vùng ven biển miền Trung (cũng là nơi anh từng chiến đấu) để chụp một tấm ảnh cho cuốn lịch năm sau. Sau nhiều ngày “phục kích”, người nghệ sĩ đã phát hiện và chụp được “một

cảnh đất trời cho” – đó là cảnh một chiếc thuyền ngoài xa đang ẩn hiện trong biển sớm mờ sương. Nhưng khi chiếc thuyền vào bờ, anh đã ngạc nhiên đến sững sờ khi chứng kiến từ chính chiếc thuyền đó cảnh người chồng vũ phu đánh đập vợ một cách dã man, đưa con vì muốn bảo vệ mẹ đã đánh trả lại cha mình.

Những ngày sau, cảnh tượng đó lại tiếp diễn và lần này người nghệ sĩ đã ra tay can thiệp . . . Theo lời mời của chánh án Đẩu (một người đồng đội cũ của Phùng) người đàn bà hàng chài đã đến toà án huyện. Tại đây, người đàn bà ấy đã từ chối sự giúp đỡ của Đẩu và Phùng, nhất quyết không bỏ lão chồng vũ phu. Chị đã kể câu chuyện về cuộc đời mình và đó cũng là lí do giải thích cho sự từ chối trên. Rời vùng biển với khá nhiều ảnh, người nghệ sĩ đã có một tấm được chọn vào bộ lịch “tĩnh vật hoàn toàn” về “thuyền và biển” năm ấy. Tuy nhiên, mỗi lần đứng trước tấm ảnh, người nghệ sĩ đều thấy hiện lên cái màu hồng hồng của ánh sương mai và nếu nhìn lâu hơn bao giờ anh cũng thấy hình ảnh người đàn bà nghèo khổ, lam lũ bước ra từ tấm ảnh.

### ***HỒN TRƯƠNG BA DA HÀNG THỊT - 1981 (Lưu Quang Vũ)***

Trương Ba, gần 60 tuổi- là một người làm vườn tốt bụng, đặc biệt rất cao cò. Do tắc trách, Nam Tào gạch bừa tên Trương Ba, khiến ông phải chết oan. Vợ Trương Ba lên Thiên đình kiện. Theo gợi ý của Đế Thích, để sửa sai, Nam Tào cho hồn Trương Ba nhập vào thể xác hàng thịt ở làng bên vừa mới chết, mới ngoài 30 tuổi, để được sống lại, ,.

Trú nhờ thể xác hàng thịt, hồn Trương Ba gặp rất nhiều phiền toái : lí trưởng sách nhiễu, chị hàng thịt đòi chồng; gia đình Trương Ba ngày càng lủng củng. Đặc

biệt, sống bằng thân xác hàng thịt, Trương Ba dần dà tiêm nhiễm một số thói xấu và những nhu cầu vốn xa lạ với ông. Gay nhất là chị hàng thịt đòi hỏi Trương Ba phải là người đàn ông thực sự của chị. Lí tưởng nhân đây sách nhiễu vùi tiền; con trai Trương Ba ngày càng đắc ý, lấn lướt, coi thường bố. Ngược lại, vợ, con dâu, cháu nội Trương Ba không thể chịu nổi và dần dần xa lánh. Trương Ba vô đau khổ.

Trước nghịch cảnh ấy, Trương Ba quyết định trả lại thân xác cho hàng thịt, cũng không chấp nhận nhập vào xác cu Tị, kiên quyết chấp nhận cái chết.

### ***Tóm tắt phần trích giảng truyện ngắn Số phận con người (1957) của Sô-lô-***

#### ***khốp***

Chiến tranh kết thúc, Xô-cô- lôp giải ngũ nhưng không muốn trở lại quê nhà. Anh đến chỗ của một đồng đội cũ, xin làm lái xe cho một đội vận tải. Tình cờ anh gặp chú bé Va-ni-a mồ côi, không nơi nương tựa vì bố mẹ em đều đã chết trong chiến tranh. Ngay lập tức, anh quyết định nhận Va-ni-a làm con. Chú bé ngây thơ tin rằng Xô-cô-lốp là bố đẻ của mình. Xô-cô-lốp yêu thương, chăm sóc chú bé thật chu đáo và xem nó là niềm vui lớn, niềm an ủi của mình. Tuy nhiên, anh vẫn bị ám ảnh bởi những mất mát quá lớn trong chiến tranh. Hằng đêm anh vẫn mơ thấy vợ và các con của mình, « thức giấc thì gối đầm nước mắt ».

Rồi một chuyện rủi ro xảy ra : xe anh đụng phải con bò và anh bị thu hồi bằng lái, phải chuyển sang làm thợ mộc để kiếm sống. Theo lời mời của một người bạn khác, ở Ka-sa-rur, anh dẫn bé Va-ni-a đến đó với hi vọng chừng nửa năm sau anh được cấp lại bằng lái mới. Dù thế, anh vẫn cố trấn tĩnh, vì không muốn để bé Va-ni-a biết được tâm trạng đau buồn của mình.

***Tóm tắt cốt truyện truyện ngắn Thuốc (1919) của Lỗ Tấn***

- Chương I: Vợ chồng Hoa Thuyên- chủ một quán trà nghèo- có đứa con trai độc nhất mắc bệnh lao rất nặng. Nhờ có người mách, vào một đêm thu lúc trời chưa sáng hẳn, lão Hoa Thuyên tìm tới pháp trường để mua chiếc bánh bao tẩm máu người vừa chịu án chém về cho con ăn vì cho rằng ăn như thế nó sẽ khỏi bệnh.

- Chương II: Vợ chồng Hoa Thuyên cho bé Thuyên ăn thuốc. Thằng bé thật tiều tụy, đáng thương. Vợ chồng Hoa Thuyên đặt hết niềm tin tưởng vào sự hiệu nghiệm của phương thuốc này.

- Chương III: Trời vừa sáng, lúc bé Thuyên ăn thuốc xong, quán trà nhà lão Hoa Thuyên dần đông khách. Câu chuyện của khách xoay quanh hai sự việc. Sự việc thứ nhất là tất cả bọn họ đều tin tưởng vào công hiệu của phương thuốc bánh bao tẩm máu tươi mà thằng bé vừa ăn . Hai là họ bàn tán về người tù bị chém sáng nay. Qua lời của Cả Khang thì người bị chém tên là Hạ Du người trong địa phương. Hạ Du theo đuổi lí tưởng đánh đổ nhà Mãn Thanh, giành chủ quyền cho người Trung Quốc (Thiên hạ nhà Mãn Thanh chính là của chúng ta). Hạ Du bị bắt vì người bà con tổ giác. Trong tù Hạ Du vẫn tuyên truyền tư tưởng cách mạng. Tuy nhiên, tất cả những người có mặt trong quán trà hôm đó không một ai hiểu đúng về Hạ Du. Bọn họ cho Hạ Du là điên, là thằng khốn nạn.

- Chương IV: Vào một buổi sáng Thanh minh năm sau, mẹ Hạ Du và bà Hoa Thuyên cùng đến nghĩa địa (dành cho người nghèo, người tù và người bị chém) viếng mộ con. Hai người mẹ đau khổ bước đầu có sự đồng cảm . Họ rất ngạc nhiên khi thấy

trên mộ Hạ Du có một vòng hoa. Mẹ Hạ Du đã bắt đầu hiểu ra việc làm của con bà và tin tưởng những kẻ giết hại Hạ Du nhất định sẽ bị quả báo.

### ***Tóm tắt truyện Ông già và biển cả (1952) của Hê-minh-uê***

Nhân vật trung tâm của tác phẩm là Xan-ti-a-gô - một "ông già" đánh cá người Cuba, 74 tuổi .

Suốt 84 ngày liền, ông lão không bắt được một mống cá nào, dân làng chài cho rằng lão đã “đi đút” vì vận rủi. Cậu bé Ma-nô-lin cũng bị cha mẹ không cho đi câu chung với lão nữa.

Vào ngày thứ 85, lão quyết định ra khơi trước khi trời sáng. Lần này lão đi thật xa, đến tận vùng Giếng Lớn. Khoảng trưa, một con cá lớn cắn câu, kéo thuyền về hướng tây bắc.

Sáng ngày thứ hai, con cá nhảy lên . Đó là một con cá kiếm, lớn đến nỗi trước đây lão chưa từng nhìn thấy. Con cá lại lặn xuống, kéo thuyền chạy về hướng đông.

Sang đến ngày thứ ba, con cá bắt đầu lượn vòng. Dù đã kiệt sức, lão kiên trì thu ngắn dây câu, rồi dốc toàn lực phóng lao đâm chết được con cá, buộc nó vào mạn thuyền dong về. Nhưng chẳng bao lâu nhiều đàn cá mập đánh hơi được đã lăn xả tới. Từ đó đến đêm, lão lại đem hết sức tàn chống chọi với lũ cá mập- phóng lao, vung chày, thậm chí dùng cả mái chèo để đánh- giết được nhiều con, đuổi được chúng đi, nhưng lão biết con cá kiếm của mình chỉ còn trơ lại một bộ xương.

Đến khuya, đưa được thuyền vào cảng, về đến lều, lão vật người xuống giường và chìm vào giấc ngủ , rồi mơ về những con sư tử

## **TÓM TẮT TRÍCH ĐOẠN ĐỌC HIỂU TRONG SÁCH GIÁO KHOA**

Sang đến ngày thứ ba, con cá bắt đầu lượn vòng. Bằng tất cả kinh nghiệm và sự khéo léo lão thận trọng thu dây câu nhưng lão biết vòng tròn còn khá lớn, con cá hãy còn xa tầm tay của lão. Từng tí một lão cố gắng thu hẹp vòng lượn của con cá và phát hiện rằng con cá đã thấm mệt nên liên tục ngoi lên trong lúc bơi.

Sau cú quật đột ngột và cú nảy mạnh ở sợi dây, lão sợ con cá nhảy lên có thể làm văng mất lưỡi câu. Nhưng con cá không nhảy lên mà bắt đầu lượn vòng chậm chậm. Lão cho đó là cơ hội lí tưởng để mình nghỉ ngơi dưỡng sức .

Đến vòng lượn thứ ba, lần đầu tiên lão thấy con cá như một cái bóng đen lướt qua dưới con thuyền, rồi trông thấy rõ hơn khi nó mấp mé mặt nước. Đến vòng lượn tiếp theo, lão trông thấy lưng cá nhưng nó vẫn còn ở xa thuyền. Lão chuẩn bị lao, và thu dần dây câu. Đến mấy vòng lượn sau con cá tiến gần mạn thuyền . Dù đã kiệt sức, lão vẫn giẫm chân giữ dây câu, rồi dốc toàn lực phóng lao đâm vào chỗ hiểm giết chết được con cá. Máu cá loang ra nhuộm sẫm cả vùng nước chung quanh. Con cá chết thẳng đơ, trắng bạc và bông bênh theo sóng.

Không thể đưa con cá lên thuyền vì nó quá lớn, lão cẩn thận buộc nó dọc theo mạn thuyền, giương buồm về bến. Lão thật sự hài lòng và tự hào với thành quả lao động của mình.